

KẾ HOẠCH

triển khai thực hiện Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị
về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành
Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm
đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại

Thực hiện Kết luận số 72-KL/TW ngày 23/02/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16/01/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại (*sau đây viết tắt là Kết luận số 72-KL/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, doanh nghiệp và xã hội về vai trò, tầm quan trọng đặc biệt của kết cấu hạ tầng đối với phát triển kinh tế - xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và của tỉnh.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 72-KL/TW; huy động và sử dụng các nguồn lực xã hội để phát triển kết cấu hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhằm xây dựng Bình Định trở thành tỉnh phát triển thuộc nhóm dẫn đầu của vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ.

- Việc triển khai thực hiện phải được tiến hành thường xuyên, nghiêm túc, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

II - MỤC TIÊU

1. Phấn đấu đến năm 2030

Có hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại, hệ thống đô thị phát triển theo hướng đô thị thông minh, kết nối thuận tiện với các trung tâm kinh tế của vùng, cả nước và quốc tế. Tập trung phát triển đô thị Quy Nhơn hiện đại về không gian, kiến trúc, khai thác tiềm năng, lợi thế đặc biệt về cảnh quan và khí hậu khu vực ven đầm Thị Nại; quy hoạch xây dựng Trung tâm hành chính mới của tỉnh tại Khu kinh tế Nhơn Hội; phát triển Khu Đô thị Khoa học mang tầm cỡ quốc gia.

2. Định hướng đến năm 2045

Tỉnh có hệ thống đô thị thông minh, hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Các hoạt động kinh tế - xã hội và quản trị của chính quyền vận hành chủ yếu theo phương thức của nền kinh tế số, xã hội số, tiếp tục là điểm đến hấp dẫn của các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước.

III - NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển về hạ tầng giao thông, điện, thủy lợi và ứng phó với biến đổi khí hậu, đô thị, khu, cụm công nghiệp, thương mại, thông tin, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch và các giải pháp chủ yếu để phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đi trước một bước; có trọng tâm trọng điểm, ưu tiên những lĩnh vực đột phá, cơ bản. Phát huy hệ thống kết cấu hạ tầng đã xây dựng, tăng cường kết nối nội vùng, liên vùng, khu vực, thu hẹp khoảng cách vùng, miền; sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên đất, nước, rừng và các tài nguyên khác.

2. Kịp thời cụ thể hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến phát triển kết cấu hạ tầng gắn với mục tiêu xây dựng công nghiệp hiện đại đến năm 2030, nhất là chính sách, pháp luật về đầu tư công, quy hoạch, ngân sách nhà nước, phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số...

3. Nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, phân cấp, phân quyền gắn với năng lực tổ chức thực hiện và đề cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu ở địa phương, rút ngắn quy trình ra quyết định, tạo thuận lợi cho việc triển khai thực hiện đầu tư. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo sự liên thông giữa các thủ tục đầu tư với các thủ tục về đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện cho khu vực kinh tế ngoài nhà nước tham gia; phân cấp đầu tư và giao trách nhiệm cho người đứng đầu trong quyết định đầu tư.

Xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn có trọng tâm, trọng điểm, gắn kết, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành và các địa phương lân cận trong phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng. Rà soát, xây dựng cơ sở dữ liệu về kinh tế - xã hội, tài nguyên và môi trường của vùng, địa phương bảo đảm thống nhất và kết nối với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

Hoàn thiện cơ chế điều phối, nâng cao chất lượng, thực hiện nghiêm chính sách, pháp luật về quy hoạch, đầu tư, xây dựng, huy động và sử dụng nguồn lực đất đai; đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng, thi công các công trình, dự án.

4. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, ưu tiên phân bổ vốn ngân sách nhà nước cho công trình, dự án quan trọng, tác động liên vùng, thúc đẩy

phát triển kinh tế nhanh, bền vững và các công trình dự án không có khả năng thu hồi vốn hoặc khó thu hút đầu tư từ khu vực ngoài nhà nước; đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội. Tiếp tục huy động hợp lý nguồn vốn ODA, các khoản vay ưu đãi gắn với nâng cao hiệu quả sử dụng; phát triển thị trường tài chính để cung ứng vốn, đa dạng hóa các chủ thể đầu tư, hình thức đầu tư tham gia thị trường vốn.

5. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; tích hợp các nội dung của Quy hoạch tổng thể quốc gia, Quy hoạch các ngành quốc gia, quy hoạch vùng vào quy hoạch tỉnh để triển khai thực hiện, đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả; khẩn trương lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị và các quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh và các quy định của pháp luật làm cơ sở để triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Tập trung đầu tư, sớm đưa vào sử dụng các công trình, dự án hạ tầng cấp bách, trọng điểm về giao thông đường bộ, đường thủy nội địa kết nối các địa phương. Phát triển hạ tầng năng lượng, nhất là bảo đảm cung cấp đủ, ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội và an ninh năng lượng; hạ tầng thủy lợi theo hướng đa mục tiêu, bảo đảm an ninh nguồn nước gắn với phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; hạ tầng đô thị đồng bộ, hiện đại, nhất là các đô thị lớn; tạo sự đột phá trong phát triển hạ tầng công nghệ thông tin, công nghệ số.

Xây dựng mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ đáp ứng nhu cầu nhân lực cho phát triển; phát triển mạng lưới cơ sở y tế đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe toàn dân, hướng tới mục tiêu công bằng, chất lượng, hiệu quả và hội nhập quốc tế; phát triển các thiết chế văn hóa, mạng lưới cơ sở văn hóa thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc; xây dựng mạng lưới cơ sở thể dục, thể thao đồng bộ, hiện đại; phát triển mạnh hạ tầng du lịch để du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn; đầu tư hạ tầng nông thôn mới cơ bản đồng bộ, hiện đại, bảo đảm kết nối nông thôn - đô thị và kết nối các vùng. Đồng thời, tiếp tục phát triển hạ tầng bảo đảm an sinh xã hội.

III - TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Kế luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các cơ chế, chính sách của tỉnh có liên quan; thường xuyên giám sát việc triển khai thực hiện.

3. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt nội dung Kết luận số 72-KL/TW và Kế hoạch này.

4. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch, danh mục các công trình, dự án kết cấu hạ tầng để tổ chức triển khai thực hiện và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

Noi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Ban Kinh tế Trung ương (báo cáo),
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban của Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- CPVP, CVK6,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



★ Hồ Quốc Dũng